

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1212/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26/11/2010 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành Nghị định 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 04/TT-HVAC ngày 08/6/2011 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 825/SNV-TCBC ngày 13/7/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi đã được Đại hội đại biểu lần thứ IV (nhiệm kỳ 2011 - 2015) Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi thông qua ngày 27/5/2011.

(Có Điều lệ kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 09/8/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh và Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Cao Khoa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐIỀU LỆ

Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi

*(Được phê duyệt tại Quyết định số 1212/QĐ-UBND
ngày 08/8/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I

TÊN HỘI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi, trụ sở làm việc của Hội

Tên Hội: Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi.

Tên giao dịch là: Hội VAC Quảng Ngãi.

Trụ sở của Hội đặt tại thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Hội*) là tổ chức xã hội nghề nghiệp mang tính chất kỹ thuật của quần chúng, hoạt động tự nguyện, đoàn kết hợp tác, giúp nhau phát triển kinh tế VAC (vườn, ao, chuồng), bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội và hội viên nhằm tăng thu nhập, nâng cao đời sống tiến lên làm giàu, góp phần xây dựng, phát triển nền nông nghiệp bền vững, sản xuất hàng hoá, cải thiện bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên đất nước, xây dựng nông thôn mới.

Điều 3. Lĩnh vực và phạm vi hoạt động của Hội

Hội hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên phạm vi toàn tỉnh, chịu sự quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi về ngành, lĩnh vực hoạt động. Hội là thành viên của Hội Làm vườn Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động và địa vị pháp lý

1. Hội được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự chủ về tài chính; dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch. Hoạt động của Hội phải tuân thủ pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Hội đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ của Hội

1. Tuyên truyền, giáo dục quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đối với việc phát triển kinh tế VAC, kinh tế gia đình, kinh tế trang trại, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững. Vận động phong trào phát triển kinh tế theo mô hình VAC. Kiến nghị và góp ý kiến với Đảng và Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích kinh tế VAC phát triển.

2. Xây dựng và phát triển Hội ngày càng vững mạnh. Động viên tinh thần nhiệt tình, khả năng lao động sáng tạo của các hội viên, đoàn kết, hợp tác giúp nhau phát triển kinh tế VAC trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật nhằm tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế các loại cây trồng, vật nuôi. Tạo điều kiện để hội viên giúp nhau về vốn, lao động và cơ sở vật chất kỹ thuật, về bảo quản, tiêu thụ và chế biến sản phẩm, xây dựng và phát triển nghề làm vườn vững mạnh, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của thị trường.

3. Tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm, kỹ thuật làm kinh tế VAC. Cung cấp các dịch vụ về khoa học kỹ thuật, cây, con giống và vật tư kỹ thuật khác, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng các tài liệu huấn luyện, tài liệu phổ biến kỹ thuật và quản lý kinh tế. Huấn luyện đào tạo, bồi dưỡng tay nghề, chuyên giao công nghệ theo quy định của pháp luật.

4. Mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan nhằm trao đổi kinh nghiệm, tham quan, học tập, giúp đỡ đưa tiến bộ kỹ thuật vào phát triển kinh tế VAC theo qui định của pháp luật

5. Tham gia với các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức huấn luyện các kiến thức về kinh tế, sinh thái VAC và cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên. Tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hội theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân.

6. Tham gia ý kiến, đề nghị với cơ quan nhà nước, các ngành, các cấp trong việc ban hành các văn bản qui phạm pháp luật nhằm phát triển ngành nông nghiệp và tạo điều kiện cho Hội hoạt động.

Điều 6. Quyền hạn của Hội

1. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến mục đích, chức năng, nhiệm vụ của Hội. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội và hội viên.

2. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các tổ chức hội và hội viên vì lợi ích chung của Hội, hoà giải tranh chấp trong nội bộ Hội.

3. Được gây quỹ hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt

động. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên

1. Hội viên chính thức: Mọi công dân trong tỉnh trực tiếp làm kinh tế VAC, kinh tế trang trại hoặc công tác liên quan đến nghề làm vườn, kinh tế VAC, kinh tế trang trại, có những điều kiện sau đây sẽ được xem xét kết nạp là hội viên của Hội:

- a) Tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội;
- b) Nhiệt tình, có tinh thần hợp tác, tương trợ, có khả năng để làm kinh tế VAC, kinh tế trang trại hoặc yêu thích và giúp đỡ sự nghiệp phát triển kinh tế VAC.
- c) Đóng phí nhập hội, hội phí, tham gia sinh hoạt ở một tổ chức cơ sở của Hội.

2. Hội viên danh dự: Những cá nhân nhiệt tình giúp đỡ, ủng hộ về tinh thần và vật chất cho Hội hoạt động và có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế VAC được Hội mời làm hội viên danh dự.

Hội viên danh dự có các quyền như hội viên chính thức, trừ quyền ứng cử và bầu cử vào Ban lãnh đạo Hội và không được biểu quyết các vấn đề của Hội.

Điều 8. Nhiệm vụ của hội viên

1. Tích cực lao động, sản xuất và công tác, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm phát huy hiệu quả của nghề làm vườn, góp phần làm cho nghề làm vườn và kinh tế VAC, kinh tế trang trại ngày càng phát triển.

2. Không ngừng trao dồi kiến thức nghề nghiệp, nâng cao trình độ hiểu biết về khoa học kỹ thuật, về quản lý kinh tế VAC.

3. Tuyên truyền, vận động phổ biến kinh nghiệm, giúp đỡ hội viên và những người làm vườn, làm nòng cốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế VAC.

4. Nghiêm chỉnh thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế gia đình, kinh tế trang trại, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển bền vững.

5. Tích cực xây dựng Hội, chấp hành Điều lệ Hội và những chủ trương, Nghị quyết của Hội; tham gia điều đăn các kỳ sinh hoạt của Hội, tuyên truyền, phát triển hội viên, mở rộng ảnh hưởng, uy tín của Hội, vận động quần chúng hưởng ứng các hoạt động của Hội.

6. Đóng phí nhập hội và hội phí đầy đủ.

Điều 9. Quyền lợi của hội viên

1. Thường xuyên được Hội phổ biến kinh nghiệm, bồi dưỡng nghiệp vụ khoa học kỹ thuật, nâng cao kiến thức về tay nghề bằng các hình thức:

a) Được Hội cung cấp hoặc giới thiệu các tài liệu về sản xuất, quản lý, kỹ thuật và các tài liệu khác có liên quan đến hệ sinh thái VAC, kinh tế VAC và kinh tế trang trại.

b) Được sinh hoạt câu lạc bộ, tham dự các cuộc hội thảo, các lớp huấn luyện, các cuộc tham quan do Hội tổ chức.

2. Được Hội giúp đỡ, đỡ đầu trong các công trình nghiên cứu, bảo vệ quyền tác giả đối với các công trình nghiên cứu, các sáng kiến, phát minh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo đúng chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Được Hội giới thiệu với các cơ sở của Hội, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các địa phương và các tổ chức có liên quan để hợp đồng sản xuất, cung cấp cây, con giống, tổ chức chế biến tiêu thụ sản phẩm, làm chuyên gia kỹ thuật ... Tùy theo điều kiện kinh tế của Hội, hội viên được vay vốn quỹ hội và được Hội giúp đỡ khi có khó khăn về sản xuất và đời sống. Được Hội giới thiệu và giúp đỡ vay vốn tín dụng phát triển kinh tế VAC.

4. Thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hội. Bầu cử, ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hội.

5. Được quyền xin ra khỏi Hội.

Chương IV TỔ CHỨC CỦA HỘI

Điều 10. Tổ chức Hội

1. Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi là tổ chức trong hệ thống của Hội Làm vườn Việt Nam, gồm: Trung ương Hội, Tỉnh hội, Huyện hội và các Chi hội cơ sở.

2. Cơ cấu tổ chức của Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi gồm:

- a) Đại hội đại biểu;
- b) Ban Chấp hành;
- c) Ban Thường vụ;
- d) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội;
- đ) Ban Kiểm tra;
- e) Văn phòng Hội và các ban chuyên môn thuộc Hội.

Điều 11. Đại hội đại biểu

1. Đại hội đại biểu của Hội (sau đây gọi tắt là Đại hội) là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội, nhiệm kỳ 5 năm do Ban Chấp hành Hội triệu tập.

2. Đại hội có nhiệm vụ:

a) Tổng kết, đánh giá hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ qua và quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện của nhiệm kỳ mới.

- b) Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có).
- c) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hội.
- d) Cử đại biểu đi dự đại hội cấp trên.
- đ) Quyết định những vấn đề quan trọng về tôn chỉ mục đích, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội.
- e) Thảo luận và thông qua Nghị quyết Đại hội.

3. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 tổng số hội viên chính thức đề nghị.

Điều 12. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo của Hội giữa hai kỳ Đại hội, do Đại hội bầu ra. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định.

2. Ban Chấp hành họp thường kỳ một năm một lần và có thể họp bất thường khi có yêu cầu của quá nửa số ủy viên trong Ban Chấp hành.

3. Ban Chấp hành có nhiệm vụ:

- a) Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội và Điều lệ Hội.
- b) Xây dựng, chỉ đạo thực hiện quy chế, chương trình hoạt động của Hội.
- c) Quyết định việc Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường.
- d) Bầu Ban Thường vụ và Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội.
- đ) Bầu bổ sung hoặc miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành được bầu bổ sung trong nhiệm kỳ không quá 1/3 tổng số ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội bầu ra.
- e) Quy định hình thức, trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn xét khen thưởng hoặc kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân hội viên.

Điều 13. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu ra gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và một số ủy viên. Số lượng ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định nhưng không quá 1/3 số ủy viên trong Ban Chấp hành.

2. Ban Thường vụ thay mặt Ban Chấp hành điều hành hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành và phải báo cáo công tác của mình trong các kỳ họp của Ban Chấp hành. Ban Thường vụ có thể cử bộ phận thường trực gồm Chủ tịch và một số ủy viên Thường vụ để điều hành công việc hàng ngày của Hội.

3. Ban Thường vụ có nhiệm vụ:

- a) Lãnh đạo thực hiện các quyết định của Ban Chấp hành giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành.
- b) Lập chương trình kế hoạch, báo cáo hoạt động của Hội theo quy định.
- c) Theo dõi hoạt động của các tổ chức trực thuộc Hội.

4. Ban Thường vụ họp định kỳ 6 tháng một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

Điều 14. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là người đứng đầu Hội, do Ban Chấp hành bầu ra trong số các ủy viên Ban Thường vụ. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Hội.

2. Chủ tịch Hội có nhiệm vụ:

a) Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hội, điều hành việc triển khai các Nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hội.

b) Ký ban hành quy chế quản lý và hoạt động của Hội, ký ban hành các Nghị quyết, quyết định sau khi đã được Đại hội, Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ thông qua.

3. Các Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu ra trong số các ủy viên Ban Thường vụ. Phó Chủ tịch Hội được Chủ tịch Hội phân công lãnh đạo từng lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội, Ban Chấp hành Hội về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được phân công hoặc ủy quyền.

Điều 15. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra do Đại hội bầu gồm: Trưởng ban và một số ủy viên. Trưởng Ban Kiểm tra phải là ủy viên Ban Chấp hành.

2. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra việc thi hành Nghị quyết của Đại hội, Nghị quyết của Ban Chấp hành Hội.

b) Kiểm tra việc tuân thủ Điều lệ, Quyết định, Quy chế hoạt động của Hội.

c) Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của Hội và các tổ chức trực thuộc Hội. Xem xét và đề xuất Ban Chấp hành, Ban Thường vụ giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến Hội, hội viên và các tổ chức trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 16. Văn phòng và các ban chuyên môn thuộc Hội

Tùy theo tình hình và yêu cầu công việc, Ban Thường vụ Hội có thể thành lập Văn phòng Hội và các ban chuyên môn để giúp việc cho Ban Thường vụ Hội trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động của Hội. Ban Thường vụ Hội quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Văn phòng và các ban chuyên môn trực thuộc Hội.

Điều 17. Chi hội cơ sở

Chi hội là tổ chức cơ sở của Hội, được tổ chức ở xã, phường, thị trấn, thôn, ấp, bản, làng, khu phố, cơ quan, xí nghiệp... Ở cơ sở có từ 5 hội viên trở lên được thành

lập Chi hội. Hội viên trong Chi hội bầu ra Chi hội trưởng, Chi hội phó, nếu đông có thể thêm ủy viên thư ký. Những nơi có nhiều hội sản xuất những sản phẩm chuyên ngành có thể thành lập Chi hội chuyên ngành để tiện sinh hoạt và phát triển ngành nghề.

Chi hội sinh hoạt định kỳ mỗi tháng một lần, tạo điều kiện cho hội viên tham gia các hoạt động xây dựng hội và trao đổi kinh nghiệm phát triển nghề nghiệp.

Điều 18. Các tổ chức thành viên của Hội

1. Những đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan đến nghề làm vườn và phát triển kinh tế VAC, kinh tế trang trại, nếu tự nguyện và có đơn xin gia nhập là đơn vị thành viên của Hội thì Ban Thường vụ Hội xem xét quyết định công nhận là đơn vị thành viên của Hội.

2. Nghĩa vụ và quyền lợi của các tổ chức thành viên:

a) Đơn vị được công nhận là thành viên của Hội có nghĩa vụ hoạt động theo pháp luật và nhà nước, Điều lệ Hội và phương hướng chỉ đạo chung của Hội, phát triển hoạt động của mình hướng vào phục vụ tốt phong trào phát triển kinh tế VAC, có nghĩa vụ đóng góp cho quỹ hoạt động của Hội.

b) Được cung cấp thông tin cần thiết về hoạt động của Hội, tham gia các cuộc họp có liên quan đến hoạt động của đơn vị, phối hợp, hợp tác với các đơn vị Hội trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chế biến tiêu thụ sản phẩm.

3. Khi đơn vị thành viên của Hội không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình (theo điểm a khoản 2 Điều 18) và xét thấy không cần thiết thì Ban Thường vụ Hội ra quyết định thôi không công nhận là đơn vị thành viên của Hội. Đơn vị thành viên cũng có thể xin thôi không là đơn vị thành viên của Hội.

Chương V TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 19. Hội phí và phí nhập hội

Phí nhập hội và hội phí là nghĩa vụ của hội viên phải đóng góp cho hoạt động của Hội. Tùy theo điều kiện cụ thể của mỗi cấp Hội, mức đóng hội phí và phí nhập hội do tập thể hội viên ở mỗi cấp quyết định.

Tiền hội phí có thể thu theo tháng hoặc theo quý, trước mắt để lại toàn bộ cho cơ sở dùng để chi cho hoạt động thường xuyên của công tác hội họp thường kỳ, chi hành chính (sổ sách, văn phòng phẩm ...).

Phí nhập hội có thể thu một lần khi nhập Hội hoặc thu làm 2 đợt tùy từng cơ sở Hội và được hội viên thống nhất. Phí nhập hội khi chưa dùng có thể nhập vào quỹ hội, việc thu chi phải theo đúng quy chế của Hội.

Điều 20. Tài chính của Hội

1. Nguồn thu của Hội được quản lý, sử dụng theo quy định của Ban Chấp hành Hội và tuân thủ các quy định của pháp luật gồm:

- a) Tiền hội phí và phí nhập hội của hội viên.
- b) Tiền thu nhập và các hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ kinh tế, khoa học kỹ thuật của Hội theo quy định của pháp luật.
- c) Tiền và vật tư trang thiết bị hỗ trợ để thực hiện các dự án nhân đạo và phát triển do nhà nước và các tổ chức trong, ngoài nước tài trợ theo quy định của pháp luật.
- d) Tiền tự nguyện đóng góp, ủng hộ của hội viên và các tổ chức thành viên của Hội.
- đ) Ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có).
- e) Tiền và các tài sản khác do Nhà nước, các ngành, các cơ quan đoàn thể, các địa phương, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ, trợ giúp, cho vay.

2. Nguồn thu từ các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Hội và các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân cho Hội không được chia cho hội viên.

Điều 21. Tài sản của Hội

Tài sản của Hội gồm các động sản (tiền, trái phiếu, cổ phiếu ...) và bất động sản (nhà cửa, đất đai, phương tiện, trang thiết bị làm việc, kho tàng, nhà xưởng, vườn cây ...) của các cấp Hội được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

Chương VI KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 22. Khen thưởng

Các tổ chức của Hội, cán bộ, hội viên có nhiều thành tích trong sự nghiệp phát triển kinh tế VAC, kinh tế trang trại, xây dựng và phát triển Hội sẽ được Hội khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 23. Kỷ luật

Các tổ chức của Hội, cán bộ, hội viên nào hoạt động trái với Điều lệ, Quy chế, Nghị quyết của Hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hội, bỏ sinh hoạt Hội nhiều lần mà không có lý do chính đáng thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị phê bình, cảnh cáo, bãi nhiệm các chức vụ trong Hội, khai trừ ra khỏi Hội hoặc các hình thức kỷ luật khác theo quy định của Hội phù hợp với quy định pháp luật.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Chỉ có Đại hội đại biểu Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được ít nhất 2/3 tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành và được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt mới có giá trị thi hành.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này gồm có 7 Chương 25 Điều, đã được Đại hội đại biểu lần thứ IV (nhiệm kỳ 2011 - 2015) của Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2011 và có hiệu lực thi hành kể từ khi Chủ tịch UBND tỉnh ký quyết định phê duyệt.

2. Hội Làm vườn tỉnh Quảng Ngãi, các Chi hội, hội viên và các tổ chức trực thuộc Hội có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Điều lệ này./.